

# THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

## PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

ST T	Tên TTHC	Mã số TTH C (CSQ LQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ Y tế
							Trực tiếp	BCC I	Trực tuyến	
<b>CẤP TỈNH</b>										
<b>I LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH</b>										
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	1.012 256	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Không quy định	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012 259	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên	1.012 265	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 150.000 đồng (trường hợp 1) / 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14)	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

	ngoại viện, tâm lý lâm sàng									
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012 269	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	Không quy định	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
5	Điều chỉnh giấy phép hành nghề	1.012 270	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
6	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012 271	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
7	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012 272	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 150.000 đồng (trường hợp 1, 2); 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8)	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
8	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương	1.012 273	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	Không quy định	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

	pháp chữa bệnh gia truyền									
9	Đăng ký hành nghề	1.012 275	- Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP (70 ngày); - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP	Không quy định	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
10	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh (người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề)	1.012 276	15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Không quy định	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
11	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyên tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh	1.012 289	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

	dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng									
12	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012 290	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
13	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012 291	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
14	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm	1.012 292	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 430.000 đồng	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

	kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng									
15	Cấp mới giấy phép hoạt động	1.012 278	Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.	Lệ phí: - Bệnh viện 10.500.000đồng; PK Đa khoa, Nhà Hộ sinh, Bệnh xá, PK Y học gia đình 5.7000.000đồng; PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã 3.100.000đồng; PK chuyên khoa cơ sở dịch vụ y tế, hình thức tổ chức khác 4.300.000đồng; <i>(cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo chưa có quy định thu lệ phí).</i>	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Một phần	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
16	Cấp lại giấy phép hoạt động	1.012 279	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: 1.500.000đồng; <i>(Cấp lại Giấy phép hoạt động có sai sót thông tin chưa có quy định thu lệ phí).</i> <i>(cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo chưa có quy định thu lệ phí).</i>	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

17	Điều chỉnh giấy phép hoạt động	1.012 280	<p>- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với các trường hợp <b>không tổ chức thẩm định</b></p> <p>- 70 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với các trường hợp <b>phải tổ chức thẩm định</b><sup>1</sup></p>	<p>Lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi tên cơ sở 1.500.000đồng;</li> <li>- Thay đổi quy mô hoạt động khoa phòng, cơ cấu tổ chức (Bệnh viện 10.500.000đồng; PK Đa khoa, Nhà Hộ sinh, Bệnh xá, PK Y học gia đình 5.7000.000đồng; PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã 3.100.000đồng; PK chuyên khoa cơ sở dịch vụ y tế, hình thức tổ chức khác 4.300.000đồng;</li> <li>- Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, danh mục kỹ thuật (Bệnh viện, PK Đa khoa, PK chuyên khoa, Bệnh xá, nhà hộ sinh, cơ sở DV y tế, PK YHGD 4.300.000đồng; PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã 3.100.000đồng)</li> <li>- Thay đổi địa chỉ (không thay đổi địa điểm), thời</li> </ul>	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Một phần	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
----	--------------------------------	--------------	--	---	-----------------	------------	---	---	-------------	---

<sup>1</sup> Bổ sung trường hợp phải tổ chức thẩm định (70 ngày) so với Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế.

				gian làm việc chưa có quy định thu phí., - Đề nghị giảm bớt danh mục kỹ thuật chưa có quy định thu phí - Cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo chưa có quy định thu lệ phí).						
18	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	1.012 281	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
19	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	1.012 257	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
20	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.	1.012 258	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
21	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	1.012 260	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày

										18/01/2024 của Bộ Y tế
22	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	1.012 261	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Một phần	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
23	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	1.012 262	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí: Không	TTPVHCC tỉnh	Sở Y tế	X	X	Toàn trình	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế

## 2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ:

STT	Mã số TTHC (CSQLQG) CẤP TỈNH	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định hết hiệu lực
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH: 45 TTHC</b>		
1	1.003709	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
2	1.003748	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
3	1.003773	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
4	1.003787	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
5	1.003800	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
6	1.003824	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế
7	[REDACTED]	[REDACTED]	Quyết định 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ Y tế







## PHẦN II.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN**

**I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

**1. Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng  
dẫn thực hành (1.012256)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Trước khi tổ chức hướng dẫn thực hành, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành thực hiện theo Mẫu 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và nội dung thực hành cụ thể đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì cấp cho cơ sở phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố quy định tại khoản 3 Điều này, Sở Y tế có trách nhiệm đăng tải thông tin của cơ sở hướng dẫn thực hành trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu thì Sở Y tế phải có văn bản gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và nêu rõ lý do.</li> <li>- Thông tin đăng tải tối thiểu gồm: tên, địa chỉ cơ sở hướng dẫn thực hành, phạm vi hướng dẫn thực hành (nếu có liên kết trong hướng dẫn thực hành phải đăng tải cả nội dung và tên của cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành), chi phí hướng dẫn thực hành.</li> <li>- Trường hợp sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố mà Sở Y tế không có văn bản gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc chưa đủ điều kiện là cơ sở hướng dẫn thực hành hoặc không thực hiện việc đăng tải thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều này, cơ sở hướng dẫn thực hành được bắt đầu tổ chức hoạt động hướng dẫn thực hành.</li> </ul> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	- Trực tuyến

	- Trực tiếp - Bưu chính công ích
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
	<i>Thành phần hồ sơ:</i>
	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
	1. Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành thực hiện theo Mẫu 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP
	2. Nội dung thực hành cụ thể
	<b>Số lượng hồ sơ</b> :01 bộ
<b>Thời gian giải quyết</b>	
	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Long An (bao gồm cả cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân), trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Phiếu tiếp nhận hồ sơ và thông tin của cơ sở hướng dẫn thực hành được đăng tải trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	Mẫu số 01 phụ lục I: Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	Cơ sở hướng dẫn thực hành phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động phù hợp với các hình thức tổ chức của cơ sở hướng dẫn thực hành quy định tại Điều 5 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; b) Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung thực hành theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. Trường hợp không đủ các chuyên khoa theo nội dung thực hành quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác đáp ứng nội dung thực hành.
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; 2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

**Mẫu 01 - Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành**

**TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN<sup>1</sup>**  
**TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC<sup>2</sup>**

Số: /.....3.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....4....., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢN CÔNG BỐ**

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: .....5.....

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: .....6.....

Số giấy phép hoạt động ..... Cơ quan cấp: .....7.....ngày ...tháng.....năm.....

Địa chỉ: .....8.....

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: .....

Điện thoại liên hệ: .....Email (nếu có): .....

Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: .....9.....

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành.....10.....

1 Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp của cơ sở thực hành (nếu có).

2 Tên cơ sở hướng dẫn thực hành.

3 Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản công bố.

4 Địa danh.

5 Tên cơ quan tiếp nhận văn bản công bố.

6 Ghi rõ tên cơ sở hướng dẫn thực hành.

7 Ghi rõ tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

8 Địa chỉ ghi trên Giấy phép hoạt động.

9 Đối tượng hướng dẫn thực hành: liệt kê các chức danh chuyên môn mà cơ sở hướng dẫn thực hành phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

10 Liệt kê danh sách người hướng dẫn thực hành.

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có).....1.....

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành.....

5. Chi phí hướng dẫn thực hành .....2.....

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có)

### **THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ**

**(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)**

Trưởng hợp thực hiện trực tuyến thì  
ký số hợp lệ của cá nhân, tổ chức

---

1 Liệt kê nội dung người thực hành không thực hành tại cơ sở đó mà phải thực hành ở cơ sở khác (kèm theo hợp đồng hợp tác thực hành).

2 Ghi cụ thể chi phí hướng dẫn thực hành.

## 2. Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012259)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị cấp giấy phép hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 5 Điều này 14 Nghị định 96/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (<i>Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An</i>) và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (quy định tại Điều 28 Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế thực hiện việc cấp giấy phép hành nghề trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp không cấp giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bru chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP gồm:</b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	

	<p><b>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người hành nghề thay đổi chức danh chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:</b></p>	
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và đề nghị thay đổi sang một trong các chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, tâm lý lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện (không áp dụng đối với trường hợp kết quả kiểm tra đánh giá năng lực hoặc kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	<p>X (đối với bản chính)</p>
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p>	
	<p><b>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 3, điểm b khoản 4, khoản 6, khoản 7, khoản 8 và điểm c khoản 9 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do giả mạo tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm b khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b></p>	
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	<p>X (đối với bản chính)</p>

	- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	
	<b><i>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	X (đối với bản chính)

	- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	h) Một trong các giấy tờ sau đây: - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 Luật Khám bệnh, chữa bệnh); - Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn	

	trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 Luật Khám bệnh, chữa bệnh).	
	<b><i>Trường hợp 5. Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề không được gia hạn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quá 24 tháng:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề	

	đã được kết nối, chia sẻ trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).
	<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>
<b>Thời gian giải quyết</b>	
	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Giấy phép hành nghề.
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	430.000 đồng
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề 2. Mẫu số 09 phụ lục I: Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Điều 8. Điều kiện về văn bằng được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với các chức danh chuyên môn</p> <p>1. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh bác sỹ:</p> <p>a) Chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề y khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng bác sỹ y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa;</li> <li>- Văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ y khoa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;</li> </ul> <p>b) Chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng bác sỹ y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y học cổ truyền;</li> </ul>

- Văn bằng cử nhân y học cổ truyền do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ y học cổ truyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

c) Chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề y học dự phòng:

Văn bằng bác sỹ y học dự phòng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y học dự phòng;

d) Chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề răng hàm mặt:

- Văn bằng bác sỹ răng hàm mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ răng hàm mặt;

- Văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ răng hàm mặt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

đ) Chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa: Văn bằng bác sỹ chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

2. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh y sỹ:

a) Chức danh y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa:

- Văn bằng cao đẳng y sỹ đa khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ đa khoa;

- Văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học.

b) Chức danh y sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền:

Văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền.

3. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh điều dưỡng:

a) Chức danh điều dưỡng với phạm vi hành nghề điều dưỡng:

- Văn bằng trung cấp điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp điều dưỡng;

- Văn bằng cao đẳng điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng điều dưỡng;

- Văn bằng cử nhân điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân điều dưỡng;

b) Chức danh điều dưỡng với phạm vi hành nghề điều dưỡng chuyên khoa: văn bằng điều dưỡng chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

4. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh hộ sinh:

a) Chức danh hộ sinh với phạm vi hành nghề hộ sinh:

- Văn bằng trung cấp hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp hộ sinh;

- Văn bằng cao đẳng hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng hộ sinh;

- Văn bằng cử nhân hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân hộ sinh;

b) Chức danh hộ sinh với phạm vi hành nghề hộ sinh chuyên khoa: văn bằng hộ sinh chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

5. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh kỹ thuật y:

a) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học:

- Văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học;

- Văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học;

- Văn bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học;

b) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học chuyên khoa: văn bằng kỹ thuật xét nghiệm y học chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

c) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học:

- Văn bằng trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học;

- Văn bằng cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học;

- Văn bằng cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học;

d) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học chuyên khoa: văn bằng kỹ thuật hình ảnh y học chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

đ) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hình răng:

- Văn bằng trung cấp kỹ thuật phục hình răng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật phục hình răng;

- Văn bằng cao đẳng kỹ thuật phục hình răng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật phục hình răng;

- Văn bằng cử nhân kỹ thuật phục hình răng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật phục hình răng;

e) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hình răng chuyên khoa: văn bằng kỹ thuật phục hình răng chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

g) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa:

- Văn bằng cao đẳng kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa;

- Văn bằng cử nhân kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa;

h) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa chuyên khoa: văn bằng kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

i) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng:

- Một trong các văn bằng sau đây: văn bằng trung cấp kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu, văn bằng trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp của một trong các ngành sau đây: kỹ thuật phục hồi chức năng, kỹ thuật vật lý trị liệu, kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng;

- Một trong các văn bằng sau đây: văn bằng cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu, văn bằng cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng của một trong các ngành sau đây: kỹ thuật phục hồi chức năng, kỹ thuật vật lý trị liệu, kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng;

- Một trong các văn bằng sau đây: văn bằng cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng cử nhân vật lý trị liệu, văn bằng cử nhân hoạt động trị liệu, văn bằng cử nhân ngôn ngữ trị liệu, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân của một trong các ngành sau đây: phục hồi chức năng, vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu;

k) Chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng chuyên khoa: văn bằng kỹ thuật phục hồi chức năng chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

6. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh dinh dưỡng lâm sàng:

a) Chức danh dinh dưỡng lâm sàng với phạm vi hành nghề dinh dưỡng lâm sàng:

- Văn bằng cao đẳng dinh dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng dinh dưỡng;

- Văn bằng cử nhân dinh dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân dinh dưỡng;

b) Chức danh dinh dưỡng lâm sàng với phạm vi hành nghề dinh dưỡng lâm sàng chuyên khoa: văn bằng dinh dưỡng lâm sàng chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

7. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh cấp cứu viên ngoại viện:

a) Văn bằng quy định tại một trong các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 5 Điều này;

b) Văn bằng cao đẳng cấp cứu ngoại viện, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng cấp cứu ngoại viện;

c) Văn bằng cử nhân cấp cứu ngoại viện, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân cấp cứu ngoại viện;

d) Văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

8. Người có một trong các văn bằng sau đây được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp giấy phép hành nghề đối với chức danh tâm lý lâm sàng:

a) Chức danh tâm lý lâm sàng với phạm vi hành nghề tâm lý lâm sàng:

- Văn bằng bác sỹ quy định tại khoản 1 Điều này và có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản về tâm lý lâm sàng theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

- Văn bằng cử nhân tâm lý học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân tâm lý học và có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản về tâm lý lâm sàng theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

b) Chức danh tâm lý lâm sàng với phạm vi hành nghề tâm lý lâm sàng chuyên khoa:

- Văn bằng thạc sỹ tâm lý học lâm sàng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ thạc sỹ;

- Văn bằng tiến sỹ tâm lý học lâm sàng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ tiến sỹ;

- Văn bằng đào tạo chuyên khoa sau đại học về tâm lý lâm sàng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

9. Trường hợp người có văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng hoặc Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ của các chức danh chuyên môn quy định tại điều này được tham dự kiểm tra đánh giá năng lực để cấp cho chức danh và phạm vi hành nghề tương ứng.

Điều 12. Yêu cầu đối với văn bằng đào tạo chuyên khoa, chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh, tâm lý lâm sàng

	<p>1. Yêu cầu đối với văn bằng đào tạo chuyên khoa trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở đào tạo trong nước cấp:</p> <p>a) Được cấp bởi cơ sở đào tạo hợp pháp theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Thời gian đào tạo tối thiểu 18 tháng.</p> <p>2. Yêu cầu đối với chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>a) Được cấp bởi cơ sở đào tạo đã có ít nhất 01 (một) khóa đào tạo chức danh hành nghề tương ứng đã tốt nghiệp hoặc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp có thẩm quyền cho phép triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên môn tương ứng với thời gian tối thiểu 06 tháng;</p> <p>b) Chương trình và tài liệu đào tạo chứng chỉ kỹ thuật chuyên môn do cơ sở đào tạo xây dựng, thẩm định và ban hành hoặc sử dụng của cơ sở đào tạo khác khi được cơ sở đó đồng ý bằng văn bản; nội dung chương trình, khối lượng học tập, giảng viên phù hợp với danh mục kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế;</p> <p>3. Trường hợp văn bằng đào tạo chuyên khoa được sử dụng để điều chỉnh phạm vi hành nghề theo quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP phải có thời điểm bắt đầu đào tạo sau ngày được cấp giấy phép hành nghề hoặc điều chỉnh giấy phép hành nghề.</p> <p>4. Việc đào tạo văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 1, 2 Điều này phải được cơ sở đào tạo công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/**

**Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
 04 cm x 06  
 cm (có đóng  
 dấu giáp lai  
 của cửa cơ  
 quan xác  
 nhận lý lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**TỰ THUẬT**

Họ và tên: ..... Nam, nữ:.....  
 Ngày, tháng, năm sinh .....  
 Nơi thường trú hiện nay: .....  
 Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số  
 hộ chiếu: .....<sup>1</sup>.....  
 Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....  
 Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng ..... ; Di động (nếu có) .....  
 Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....  
Số hiệu: .....  
 Ký hiệu:.....  
 Họ và tên: .....  
 Ngày, tháng, năm sinh ..... Tại:.....  
 Nguyên quán: .....  
 .....  
 Nơi đăng ký thường trú hiện nay:.....  
 Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....  
 Trình độ văn hóa: ..... Ngoại ngữ: .....  
 Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....  
 Chuyên ngành đào tạo:.....

---

<sup>1</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.

### 3. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012265)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 14 Điều 16 Nghị định 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (<i>Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An</i>) và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế phải cấp lại giấy phép hành nghề trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; trường hợp không cấp lại giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp lại là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (trường hợp thay đổi một trong các thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi hoặc thông tin bị sai sót (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b>		

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	

	<p><b>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b></p>	
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	<p>X (đối với bản chính)</p>
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	

	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	h) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	

	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	<p>X (đối với bản chính)</p>
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	

	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	h) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 7: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin	

	về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	h) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 8: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về	X (đối với bản chính)

	<p>quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)</p>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>h) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định</li> </ul>	

	<p>của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</p> <p>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 9: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <p>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	X (đối với bản chính)
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở</p>	

	<p>dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>h) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</li> </ul>	
	<p>i) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 10: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết</li> </ul>	<p>X (đối với bản chính)</p>

	quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 11: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 9 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về	X (đối với bản chính)

	<p>quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>h) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 12: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</i></b></p>		

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 13: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 15 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 14: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;	X (đối với bản chính)

	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	e) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp lại là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	150.000 đồng (trường hợp 1) 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14)	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		

	<p>1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề</p> <p>2. Mẫu số 07 phụ lục I: Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành</p> <p>3. Mẫu số 09 phụ lục I: Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề</p>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>1. Cấp lại giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau:</p> <p>a) Giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng;</p> <p>b) Thay đổi thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>c) Người thuộc một trong các trường hợp quy định tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Điểm a, điểm b khoản 3 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Điểm a khoản 4 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Điểm a, điểm b khoản 5 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Điểm a, điểm b khoản 9 Điều 33 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> </ul> <p>d) Giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>đ) Người hành nghề đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề nhưng không tiếp tục làm việc trong lực lượng vũ trang nhân dân và không muốn tiếp tục sử dụng giấy phép hành nghề đã được cấp, có nhu cầu tiếp tục hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân mà thời gian kể từ khi chấm dứt hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đến khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không quá 24 tháng;</p> <p>e) Người hành nghề đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề nhưng không tiếp tục làm việc trong lực lượng vũ trang nhân dân và không muốn tiếp tục sử dụng giấy phép hành nghề đã được cấp, có nhu cầu tiếp tục hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân mà thời gian kể từ khi chấm dứt hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đến khi nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề từ trên 24 tháng đến dưới 60 tháng.</p> <p>2. Điều kiện cấp lại giấy phép hành nghề: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

**Mẫu 07 - Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành**

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN<sup>1</sup>  
TÊN CƠ SỞ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: \_\_\_\_\_ /.....

....., ngày.... tháng... năm.....

**GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH**

.....<sup>2</sup>..... xác nhận:

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Văn bằng chuyên môn: .....<sup>4</sup>..... Năm tốt nghiệp: .....

Đã thực hành tại:.....<sup>5</sup>..... do .....<sup>6</sup>.....  
hướng dẫn và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành: .....

2. Năng lực chuyên môn: <sup>7</sup> .....

3. Đạo đức nghề nghiệp: <sup>8</sup> .....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ HƯỚNG DẪN THỰC  
HÀNH<sup>9</sup>**

<sup>1</sup> Tên cơ quan chủ quản của cơ sở hướng dẫn thực hành.

<sup>2</sup> Tên cơ sở hướng dẫn thực hành.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi rõ văn bằng, chuyên môn theo văn bằng đào tạo.

<sup>5</sup> Ghi các bộ phận chuyên môn đã thực hành.

<sup>6</sup> Họ và tên người chịu trách nhiệm chính trong việc hướng dẫn thực hành.

<sup>7</sup> Nhận xét cụ thể về khả năng khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa đăng ký thực hành.

<sup>8</sup> Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

<sup>9</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup> ....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

---

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
 04 cm x 06  
 cm (có đóng  
 dấu giáp lai  
 của của cơ  
 quan xác  
 nhận lý lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**TỰ THUẬT**

Họ và tên: ..... Nam, nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh .....

Nơi thường trú hiện nay: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số  
 hộ chiếu: .....<sup>1</sup>

Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng ..... ; Di động (nếu có) .....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....

*Số hiệu:* .....

*Ký hiệu:*.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Tại:.....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:.....

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Trình độ văn hóa: .....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....

Chuyên ngành đào tạo:.....

---

<sup>1</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.

#### 4. Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012269)

<b>Trình tự thực hiện</b>					
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An) tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.</p> <p>Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho Sở Y tế để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.</p> <p>Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> </ul> </li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Trong thời gian kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề, Sở Y tế có trách nhiệm thực hiện việc gia hạn hoặc phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do nếu không thực hiện việc gia hạn; trường hợp đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề mà không có văn bản trả lời thì giấy phép hành nghề tiếp tục có hiệu lực theo quy định;</p> <p>Trường hợp cần xác minh việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục của người hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài thực hiện thì thời hạn thực hiện thủ tục gia hạn là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>				
<b>Cách thức thực hiện</b>					
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>				
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>					
	<table border="1" style="width: 100%;"> <thead> <tr> <th style="width: 70%;"><b>Thành phần hồ sơ</b></th> <th style="width: 30%;"><b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 20px;"></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>		
<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>				

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Tài liệu chứng minh đã cập nhật đủ kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế (không áp dụng đối với trường hợp kết quả cập nhật kiến thức y khoa liên tục đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	Số lượng hồ sơ : 01 bộ	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	1. Gia hạn giấy phép hành nghề áp dụng đối với giấy phép hành nghề hết thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. 2. Điều kiện gia hạn giấy phép hành nghề: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>		
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; 2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

## 5. Điều chỉnh giấy phép hành nghề (1.012270)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 20 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An) và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí:</li> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế phải điều chỉnh giấy phép hành nghề trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; trường hợp không điều chỉnh giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Hình thức điều chỉnh giấy phép hành nghề: quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề theo Mẫu 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề là phần không tách rời của giấy phép hành nghề đã cấp;</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề thì thời hạn điều chỉnh là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bru chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
	<b><i>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp bổ sung thêm phạm vi hành nghề của chuyên khoa quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 19 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản sao hợp lệ văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng đào tạo chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và sau đó có thêm giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền (không áp dụng đối với trường hợp các giấy chứng nhận này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</i></b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		

	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề thì thời hạn điều chỉnh là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Giấy phép hành nghề (Hình thức điều chỉnh giấy phép hành nghề: quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề theo Mẫu 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề là phần không tách rời của giấy phép hành nghề đã cấp).
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	430.000 đồng
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>1. Điều chỉnh giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau:</p> <p>a) Đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề chưa có chuyên khoa và đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa vào phạm vi hành nghề;</p> <p>b) Đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa khác so với chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề;</p> <p>c) Đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa đã được cho phép hành nghề bằng chuyên khoa khác và không hành nghề theo chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề trước đó;</p> <p>d) Đã được cấp giấy phép hành nghề và sau đó có thêm giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền.</p> <p>2. Điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề:</p> <p>a) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề nhưng trong phạm vi hành nghề chưa có chuyên khoa và đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa vào phạm vi hành nghề: có văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP tương ứng với chức danh trên giấy phép hành nghề và chuyên khoa đề nghị bổ sung;</p> <p>b) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa khác so với chuyên khoa đã được</p>

	<p>cấp trong phạm vi hành nghề: có văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP tương ứng với chức danh trên giấy phép hành nghề và chuyên khoa đề nghị bổ sung;</p> <p>c) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa: có văn bằng đào tạo chuyên khoa tương ứng với chức danh và chuyên khoa đề nghị thay đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**6. Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012271)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>- Người đề nghị cấp giấy phép hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 6 Điều 22 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An) và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí:</p> <p>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</p> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế thực hiện việc cấp giấy phép hành nghề trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp không cấp giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</p> <p>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định) + Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút. + Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>	
<b>Cách thức thực hiện</b>	
<p>- Trực tuyến - Trực tiếp - Bưu chính công ích</p>	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:</b>	
a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống	

	<p>thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> </ul>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	
<p><b><i>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người hành nghề thay đổi chức danh chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh gồm:</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận là lương y đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và muốn thay đổi sang chức danh lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và muốn thay đổi sang chức danh người có bài thuốc gia truyền;</li> </ul>	

	- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và đề nghị thay đổi sang chức danh người có phương pháp chữa bệnh gia truyền;	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế): - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	

	<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp bị cấm hành nghề quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> </ul>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p>	

	<p>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p> <p>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>h) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</li> </ul>	
<p><b><i>Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định của một trong các khoản 6, khoản 7 hoặc khoản 8 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (điểm e, g, h khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p>	
	<p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> </ul>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối</p>	

	với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
<b><i>Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề không được gia hạn theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 24 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế): - Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới	

	giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);	
	e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: - Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b>Số lượng hồ sơ</b> : 01 bộ	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	430.000 đồng	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề. 2. Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	1. Cấp mới giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau: a) Người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; b) Người hành nghề thay đổi chức danh chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; c) Người đã được cấp giấy phép hành nghề nhưng bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 hoặc khoản 8 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; d) Người hành nghề không thực hiện thủ tục gia hạn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. 2. Điều kiện cấp mới giấy phép hành nghề: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 30 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>		
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;	

2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
--

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.



Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....

Chuyên ngành đào tạo:.....

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi:..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

---

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.

**7. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012272)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến 8 Điều 24 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí:</li> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> </ul> </li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế phải cấp lại giấy phép hành nghề trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; trường hợp không cấp lại giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp lại là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	<b><i>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi hoặc thông tin bị sai sót (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	

	<p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận là lương y do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> <li>- Giấy chứng nhận là người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do cơ quan có thẩm quyền cấp;</li> </ul>	
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử);</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	
	<p>g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p><b><i>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP</i></b></p>	

	<b><i>do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	

	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) Một trong các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> </ul>	
<b><i>Trường hợp 7: Hồ sơ đề nghị cấp lại phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại khoản 9 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP theo đề nghị của người hành nghề:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 8: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</i></b>		

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Giấy phép hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử)	
<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp lại là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	150.000 đồng (trường hợp 1, 2) 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8)	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề 2. Mẫu số 09 phụ lục I: Sơ yếu lý lịch tự thuật	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	1. Cấp lại giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau: a) Giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng; b) Thay đổi thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;	

	<p>c) Người đã được cấp giấy phép hành nghề nhưng bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3 và khoản 9 Điều 34 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>d) Giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>2. Điều kiện cấp lại giấy phép hành nghề: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
 04 cm x 06  
 cm (có đóng  
 dấu giáp lai  
 của của cơ  
 quan xác  
 nhận lý lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**TỰ THUẬT**

Họ và tên: ..... Nam, nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh .....

Nơi thường trú hiện nay: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: .....<sup>1</sup>.....

Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng ..... ; Di động (nếu có) .....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....

*Số hiệu:* .....

*Ký hiệu:*.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Tại:.....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:.....

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Trình độ văn hóa: .....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....

Chuyên ngành đào tạo:.....

---

<sup>1</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.

## 8. Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012273)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>- Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.</p> <p>Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho cơ quan cấp giấy phép hành nghề để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.</p> <p>Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn.</p> <p>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</p> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Trong thời gian kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề, Sở Y tế có trách nhiệm thực hiện việc gia hạn hoặc phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do nếu không thực hiện việc gia hạn; trường hợp đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề mà không có văn bản trả lời thì giấy phép hành nghề tiếp tục có hiệu lực theo quy định.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</p> <p>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</p> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<p>- Trực tuyến</p> <p>- Trực tiếp</p>

	- Bưu chính công ích	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<i>Thành phần hồ sơ:</i>	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	<b>Số lượng hồ sơ :</b> 01 bộ	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		

	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trường hợp gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền: áp dụng đối với giấy phép hành nghề hết thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>2. Điều kiện gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>3. Điều kiện gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

## 9. Đăng ký hành nghề (1.012275)

### Trình tự thực hiện

#### \* **Bước 1. Nộp hồ sơ**

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện đăng ký hành nghề cho người hành nghề làm việc tại cơ sở của mình như sau:

a) Gửi danh sách đăng ký hành nghề cùng thời điểm với thời điểm đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động;

b) Trường hợp có thay đổi về người hành nghề trong thời gian chờ cấp giấy phép hoạt động thì phải gửi danh sách đăng ký hành nghề đã thay đổi theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động;

c) Trường hợp có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động thì phải gửi văn bản đăng ký đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động cụ thể như sau:

- Trường hợp người hành nghề không còn làm việc tại cơ sở: báo cáo với cơ quan có thẩm quyền trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ thời điểm người hành nghề chấm dứt hành nghề tại cơ sở.

- Trường hợp bổ sung người hành nghề: gửi danh sách đăng ký hành nghề đã bổ sung theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về cơ quan cấp giấy phép hoạt động trong thời gian 10 ngày kể từ thời điểm bổ sung người hành nghề.

Hồ sơ nộp về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.

#### \* **Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

Sở Y tế cấp giấy phép hoạt động có trách nhiệm công bố công khai danh sách người hành nghề trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh như sau:

a) Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;

c) Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

#### \* **Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

<p>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</p> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>		
<b>Cách thức thực hiện</b>		
<p>- Trực tuyến</p> <p>- Trực tiếp</p> <p>- Bưu chính công ích</p>		
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<i>Thành phần hồ sơ:</i>	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
<b><i>Trường hợp 1: Cùng thời điểm với thời điểm đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động</i></b>		
a) Danh sách đăng ký hành nghề.		
<b><i>Trường hợp 2: Có thay đổi về người hành nghề trong thời gian chờ cấp giấy phép hoạt động</i></b>		
a) Danh sách đăng ký hành nghề đã thay đổi theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.		
<b><i>Trường hợp 3: Có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động, người hành nghề không còn làm việc tại cơ sở:</i></b>		
a) Báo cáo.		
<b><i>Trường hợp 4: Có thay đổi về người hành nghề trong quá trình hoạt động, bổ sung người hành nghề:</i></b>		
a) Danh sách đăng ký hành nghề đã bổ sung theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.		
<b><i>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</i></b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
<p>Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này;</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.</p>		

<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Tổ chức
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Danh sách người hành nghề trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	1. Mẫu số 01 phụ lục II: Danh sách đăng ký hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	Không
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; 2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

**Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....

2. Địa chỉ: .....

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: <sup>1</sup> .....

.....

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>	Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup>	Ghi chú <sup>5</sup>
1							
2							
...							

....., ngày ..... tháng ... năm...

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<sup>6</sup>**

<sup>1</sup> Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>2</sup> Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

<sup>4</sup> Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

<sup>5</sup> ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)....

<sup>6</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.



**10. Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh: Người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (1.012276)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cá nhân nộp đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An</p> <p>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</p> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế ra quyết định thu hồi giấy phép hành nghề sau 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo.</p> <p>Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định thu hồi, Sở Y tế gửi quyết định cho người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi làm việc và thực hiện việc hủy bỏ đăng ký hành nghề của người hành nghề đó trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hành nghề và Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</p> <p>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</p> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<p>- Trực tuyến</p> <p>- Trực tiếp</p> <p>- Bru chính công ích</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	<i>Thành phần hồ sơ:</i>	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
	a) Đơn đề nghị;	
	b) Giấy phép hành nghề.	X (đối với bản chính)
<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Quyết định thu hồi giấy phép hành nghề.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	Không	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	Không	
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>		
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; 2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	

**11. Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012289)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị cấp giấy phép hành nghề 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 4 Điều 130 Nghị định số 96/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (quy định tại Điều 28 Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế thực hiện việc cấp giấy phép hành nghề trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp không cấp giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>

<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp người lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật Khám bệnh:</b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo	

	(không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.	
	e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với các trường hợp quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 126 và các trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 137, điểm c khoản 3 Điều 137, điểm b khoản 4 Điều 137, khoản 7 Điều 137, khoản 8 Điều 137, khoản 9 Điều 137, điểm c khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP gồm:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường	

	hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.	
	e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	i) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin	

	về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	<b><i>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau: - Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: - Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế); - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết	

	nói, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.	
	e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	i) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	k) Một trong các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</li> </ul>	
	<b><i>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	<p>b) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng chuyên môn (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên môn đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	
	c) Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoài giấy tờ quy định tại điểm b khoản này phải nộp thêm bản sao hợp lệ của một trong các văn bằng đào tạo chuyên khoa theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng chuyên khoa đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	<p>đ) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo (không áp dụng đối với trường hợp giấy chứng nhận đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế), kèm theo hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài đó dự kiến làm việc.</li> </ul>	
	e) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết	

	nổi, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 4 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	h) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	i) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế): - Giấy chứng nhận lương y; - Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền; - Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.	
	<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hành nghề.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	430.000 đồng	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề	

	2. Mẫu số 09 phụ lục I: Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): có</b>	
	<p>Khoản 2 Điều 126. Điều kiện cấp mới giấy phép hành nghề đối với các chức danh bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện và tâm lý lâm sàng bao gồm:</p> <p>a) Có văn bằng chuyên môn theo quy định tại Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP hoặc giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP phù hợp với chức danh đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề;</p> <p>b) Có đủ sức khỏe để hành nghề;</p> <p>c) Biết tiếng Việt thành thạo theo quy định tại Điều 138 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP hoặc có người phiên dịch đáp ứng quy định tại Điều 139 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp người nước ngoài không biết tiếng Việt thành thạo;</p> <p>d) Không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khám bệnh, chữa bệnh mà không có giấy phép hành nghề nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;</p> <p>đ) Đã hoàn thành thực hành theo quy định tại Điều 129 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p> <p>Điều 127. Điều kiện về văn bằng được cấp giấy phép hành nghề</p> <p>1. Đối với các chức danh bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (trừ chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học), dinh dưỡng lâm sàng (trừ chức danh dinh dưỡng lâm sàng với phạm vi hành nghề cơ bản), cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng:</p> <p>a) Văn bằng để xem xét cấp giấy phép hành nghề thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Văn bằng bác sĩ nội trú theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>c) Văn bằng chuyên khoa cấp I theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>d) Văn bằng chuyên khoa cấp II theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>đ) Văn bằng thạc sĩ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>e) Văn bằng tiến sĩ trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>2. Đối với chức danh y sĩ:</p> <p>a) Chức danh y sĩ với phạm vi hành nghề đa khoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng trung cấp y sĩ, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp y sĩ. Các văn bằng này phải được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2027;</li> <li>- Văn bằng cao đẳng y sĩ đa khoa bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sĩ đa khoa;</li> </ul>

- Văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học.

b) Chức danh y sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền:

- Văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền. Các văn bằng này phải được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2027;

- Văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền.

3. Đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học:

a) Văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học;

b) Văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học;

c) Văn bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học;

d) Văn bằng cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học (bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học) và phải kèm theo chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học về xét nghiệm với thời gian đào tạo tối thiểu 03 tháng do cơ sở đào tạo về kỹ thuật xét nghiệm y học cấp hoặc văn bằng đào tạo sau đại học về chuyên khoa xét nghiệm.

4. Đối với chức danh dinh dưỡng lâm sàng với phạm vi hành nghề dinh dưỡng lâm sàng:

a) Văn bằng cao đẳng dinh dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng dinh dưỡng;

b) Văn bằng cử nhân dinh dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân dinh dưỡng;

c) Văn bằng bác sỹ quy định tại khoản 1 Điều này và có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản về dinh dưỡng.

Điều 128. Yêu cầu đối với văn bằng đào tạo chuyên khoa, chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản, chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh, tâm lý lâm sàng

1. Yêu cầu đối với văn bằng đào tạo chuyên khoa, văn bằng bác sỹ nội trú, văn bằng chuyên khoa cấp I, văn bằng chuyên khoa cấp II trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở đào tạo cấp:

a) Được cấp bởi cơ sở đào tạo hợp pháp theo quy định của pháp luật;

b) Thời gian đào tạo tối thiểu 18 tháng.

2. Yêu cầu đối với chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản do cơ sở đào tạo trong nước cấp:

a) Được cấp bởi cơ sở đào tạo đã có tối thiểu 01 khóa đào tạo cấp văn bằng chuyên khoa tương ứng đã tốt nghiệp hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là cơ sở đào tạo thực hành đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe (sau đây viết tắt là Nghị định số 111/2017/NĐ-CP), đang tổ chức đào tạo thực hành ngành hoặc chuyên ngành trình độ chuyên khoa tương ứng với nội dung đào tạo cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản;

b) Chương trình và tài liệu đào tạo chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản do cơ sở đào tạo xây dựng, thẩm định và ban hành hoặc sử dụng của cơ sở đào tạo khác khi được cơ sở đó đồng ý bằng văn bản; nội dung chương trình, khối lượng học tập, giảng viên phù hợp với chương trình đào tạo cấp văn bằng chuyên khoa của ngành hoặc chuyên ngành tương ứng và có tính liên thông với chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa;

c) Thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng.

3. Yêu cầu đối với chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh:

a) Được cấp bởi cơ sở đào tạo đã có tối thiểu 01 khóa đào tạo chức danh hành nghề tương ứng đã tốt nghiệp hoặc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp có thẩm quyền cho phép triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên môn tương ứng với thời gian tối thiểu 06 tháng;

b) Chương trình và tài liệu đào tạo chứng chỉ kỹ thuật chuyên môn do cơ sở đào tạo xây dựng, thẩm định và ban hành hoặc sử dụng của cơ sở đào tạo khác khi được cơ sở đó đồng ý bằng văn bản; nội dung chương trình, khối lượng học tập, giảng viên phù hợp với danh mục kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế.

4. Trường hợp văn bằng đào tạo chuyên khoa được sử dụng để điều chỉnh phạm vi hành nghề theo quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP phải có thời điểm bắt đầu đào tạo sau ngày được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc điều chỉnh giấy phép hành nghề.

5. Trường hợp người hành nghề có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản nếu muốn điều chỉnh phạm vi hành nghề theo quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản có thời điểm bắt đầu đào tạo sau ngày được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc điều chỉnh giấy phép hành nghề;

b) Phải hoàn thành việc thực hành chuyên khoa tương ứng với chuyên khoa đã được đào tạo ghi trên chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản để làm căn cứ điều chỉnh giấy phép hành nghề. Tổng thời gian học chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản và thời gian thực hành tối thiểu là 18 tháng.

6. Việc đào tạo văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này phải được cơ sở đào tạo công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.

Điều 129. Điều kiện về thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp mới giấy phép hành nghề

1. Việc thực hành đối với người bắt đầu thực hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trong đó việc

thực hành đối với các chức danh dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng thực hiện như sau:

a) Thời gian thực hành, địa điểm thực hành, nội dung thực hành thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

b) Người hướng dẫn thực hành phải đáp ứng điều kiện sau:

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026: người hướng dẫn thực hành phải là người hành nghề có phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung hướng dẫn thực hành hoặc là người hành nghề có kinh nghiệm làm việc phù hợp với nội dung hướng dẫn thực hành từ 36 tháng trở lên;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

2. Quy định về giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với các chức danh dinh dưỡng lâm sàng:

a) Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

b) Văn bản xác nhận đã có thời gian làm nhiệm vụ dinh dưỡng lâm sàng từ 09 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mà phạm vi hoạt động chuyên môn bao gồm hoạt động dinh dưỡng lâm sàng.

3. Quy định về giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với các chức danh cấp cứu viên ngoại viện:

a) Giấy xác nhận hoàn thành quá trình theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

b) Văn bản xác nhận đã có thời gian làm nhiệm vụ cấp cứu từ 09 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề tại một trong các cơ sở sau đây:

- Khoa cấp cứu của bệnh viện;

- Cơ sở cấp cứu ngoại viện;

- Cơ sở dịch vụ vận chuyển cấp cứu được thành lập trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 có phạm vi hoạt động chuyên môn cấp cứu.

4. Quy định về giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với các chức danh tâm lý lâm sàng:

a) Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định tại Mục 1 Chương II Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

b) Văn bản xác nhận đã có thời gian làm nhiệm vụ tâm lý lâm sàng từ 09 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề tại một trong các cơ sở sau đây:

- Cơ sở tâm lý lâm sàng;

- Bệnh viện có phạm vi hoạt động chuyên môn về chuyên khoa tâm thần hoặc có bộ phận chuyên môn về tâm lý lâm sàng.

5. Người bắt đầu thực hành từ trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 được:

a) Áp dụng thời gian thực hành theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

	b) Tính thời gian đã thực hành trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 để tính tổng thời gian thực hành nhưng phải bảo đảm đạt thời gian thực hành theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li><li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li></ol>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/**

**Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
 04 cm x 06  
 cm (có đóng  
 dấu giáp lai  
 của của cơ  
 quan xác  
 nhận lý lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**TỰ THUẬT**

Họ và tên: ..... Nam, nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh .....

Nơi thường trú hiện nay: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: .....<sup>1</sup>

Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng ..... ; Di động (nếu có) .....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....

*Số hiệu:* .....

*Ký hiệu:*.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Tại:.....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:.....

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Trình độ văn hóa: .....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....

Chuyên ngành đào tạo:.....

---

<sup>1</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp .....

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.

**12. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012290)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại giấy phép hành nghề tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 17 Điều 132 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (quy định tại Điều 28 Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Sở Y tế phải cấp lại giấy phép hành nghề trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; trường hợp không cấp lại giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp lại là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>

<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>		
a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;		
b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);		X (đối với bản chính)
c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử)		
<b>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài quy định tại điểm b khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>		
a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;		
b) Bản chính giấy phép hành nghề đã được cấp;		X (đối với bản chính)
c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);		
d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).		
<b>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b>		

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	
	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	

	<p><b>Trường hợp 4: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định (điểm a khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</b></p>	
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản xác nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);</li> <li>- Giấy phép hành nghề đã được thừa nhận theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thừa nhận giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</li> </ul>	<p>X (đối với bản chính)</p>
	<p>c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.</p>	
	<p>d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p>	
	<p>e) Bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ sau đây (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận lương y;</li> <li>- Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền;</li> <li>- Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền.</li> </ul>	

	g) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
<b><i>Trường hợp 5: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 6: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do cấp sai chức danh chuyên môn hoặc phạm vi hành nghề trong giấy phép hành nghề so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề (điểm c khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	

<p><b><i>Trường hợp 7: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do không hành nghề trong thời gian 24 tháng liên tục (điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<p><b><i>Trường hợp 8: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
	c) Một trong các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> </ul>	

	<p>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</p>	
	<p>d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).</p>	
<p><b><i>Trường hợp 9: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do thuộc trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 hoặc 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (điểm đ khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b></p>		
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p>	
	<p>b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>c) Một trong các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận người hành nghề không có tội hoặc không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề đối với trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã có văn bản kết luận không có tội, không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề (khoản 1 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong bản án, quyết định của tòa án (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh);</li> <li>- Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người hành nghề đã có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc không còn hạn chế năng lực hành vi dân sự (khoản 6 Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh).</li> </ul>	
	<p>d) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ</p>	

	sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 10: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 11: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 137 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP do người hành nghề tự đề nghị thu hồi giấy phép hành nghề (điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh):</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
	<b><i>Trường hợp 12: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</i></b>	

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Giấy phép hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 13: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 14: Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ văn bản xác nhận đã được cơ quan cấp phép thuộc lực lượng vũ trang nhân dân cấp giấy phép hành nghề	

	trong đó nêu rõ số giấy phép hành nghề, ngày cấp, nơi cấp, thông tin cá nhân, chức danh chuyên môn, phạm vi hành nghề;	
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	
	d) Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp lý lịch của người hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) Bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	e) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 15: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 khi bị mất hoặc hư hỏng:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có) (không áp dụng đối với trường hợp chứng chỉ hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	X (đối với bản chính)
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 16: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 khi thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài:</i></b>		

	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cấp;	X (đối với bản chính)
	c) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh thông tin thay đổi (không áp dụng đối với trường hợp thông tin có thể tra cứu, xác thực trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Trường hợp 17: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 29 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12. Thời gian từ ngày thu hồi chứng chỉ hành nghề đến ngày đề nghị được cấp giấy phép hành nghề không quá 24 tháng:</i></b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ quyết định thu hồi giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp quyết định thu hồi giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	c) 02 ảnh chân dung cỡ 04 cm x 06 cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề (không áp dụng đối với trường hợp người nộp hồ sơ đã đăng tải ảnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử).	
<b><i>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</i></b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		

	Giấy phép hành nghề.
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	430.000 đồng
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Mẫu số 08 phụ lục I: Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/Thừa nhận giấy phép hành nghề</li> <li>Mẫu số 09 phụ lục I: Sơ yếu lý lịch tự thuật của người hành nghề</li> </ol>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): có</b>	
	<p>Khoản 2 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: Điều kiện cấp lại giấy phép hành nghề:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Điều kiện cấp lại giấy phép hành nghề thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>Chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 thuộc trường hợp cấp lại quy định tại các điểm a, b, d khoản 1 Điều này được cấp lại thành giấy phép hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</li> </ol>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**Mẫu 09 - Sơ yếu lý lịch tự thuật**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
 04 cm x 06  
 cm (có đóng  
 dấu giáp lai  
 của của cơ  
 quan xác  
 nhận lý lịch)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**TỰ THUẬT**

Họ và tên: ..... Nam, nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh .....

Nơi thường trú hiện nay: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số  
 hộ chiếu: .....<sup>1</sup>

Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng ..... ; Di động (nếu có) .....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....

*Số hiệu:* .....

*Ký hiệu:*.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Tại:.....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:.....

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Trình độ văn hóa: .....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo: .....

Chuyên ngành đào tạo:.....

---

<sup>1</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

Nghề nghiệp: .....

### HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp ...

Họ và tên mẹ: ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp ...

Họ và tên vợ hoặc chồng: ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi làm việc: .....

Nơi ở hiện tại: .....

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

Có thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định tại Điều 20 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh không?: .....

Ghi rõ nếu có: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/  
Đơn vị công tác<sup>1</sup>**

....., ngày.... tháng... năm...  
**Người khai ký tên**

<sup>1</sup> Trường hợp người đề nghị đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào thì không phải xác nhận nội dung này.



**13. Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012291)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí</p> <p>Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho cơ quan cấp giấy phép hành nghề để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.</p> <p>Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Trong thời gian kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề, cơ quan cấp giấy phép hành nghề có trách nhiệm thực hiện việc gia hạn hoặc phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do nếu không thực hiện việc gia hạn; trường hợp đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề mà không có văn bản trả lời thì giấy phép hành nghề tiếp tục có hiệu lực theo quy định;</p> <p>Trường hợp cần xác minh việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục của người hành nghề theo chương trình do cơ quan, tổ chức nước ngoài thực hiện thì thời hạn thực hiện thủ tục gia hạn là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>

<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bruu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
	<b><i>Thành phần hồ sơ:</i></b>
	<b><i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i></b>
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã được cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);
	c) Tài liệu chứng minh đã cập nhật đủ kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế (không áp dụng đối với trường hợp kết quả cập nhật kiến thức y khoa liên tục đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);
	d) Giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả đánh giá năng lực đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.
	<b><i>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</i></b>
<b>Thời gian giải quyết</b>	
	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Giấy phép hành nghề.

<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	430.000 đồng
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): có</b>	
	<p>Khoản 2 Điều 33 Luật khám bệnh chữa bệnh 2023:</p> <p>2. Điều kiện gia hạn giấy phép hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng và lương y bao gồm:</p> <p>a) Đáp ứng yêu cầu về cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định tại Điều 22 của Luật này;</p> <p>b) Có đủ sức khỏe để hành nghề;</p> <p>c) Phải thực hiện thủ tục gia hạn ít nhất 60 ngày trước thời điểm giấy phép hành nghề hết hạn, trừ trường hợp khác theo quy định của Chính phủ;</p> <p>d) Không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 20 của Luật này.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>7</sup> .....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>7</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>1</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

---

<sup>1</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

**14. Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012292)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Người đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ tương ứng với từng trường hợp quy định tại khoản 1 đến khoản 4 Điều 136 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí:</p> <p>Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp bổ sung thêm phạm vi hành nghề của chuyên khoa quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP</p> <p>Điểm a, b khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>1. Điều chỉnh giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau:</p> <p>a) Đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, trong phạm vi hành nghề chưa có chuyên khoa và đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa vào phạm vi hành nghề;</p> <p>b) Đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa khác so với chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề;</p> <p>Trường hợp 2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa đã được cho phép hành nghề bằng chuyên khoa khác và không hành nghề theo chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề trước đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP</p> <p>Điểm c khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</p> <p>1. Điều chỉnh giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp sau:</p> <p>c) Đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa đã được cho phép hành nghề bằng chuyên khoa khác và không hành nghề theo chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề trước đó;</p> <p>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</p> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p>

<p>Sở Y tế phải điều chỉnh giấy phép hành nghề trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; trường hợp không điều chỉnh giấy phép hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>Hình thức điều chỉnh giấy phép hành nghề: quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề theo Mẫu 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề là phần không tách rời của giấy phép hành nghề đã cấp.</p> <p>Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề thì thời hạn điều chỉnh là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> </ul> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút. + Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>		
<b>Cách thức thực hiện</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>		
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
<b>Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp bổ sung thêm phạm vi hành nghề của chuyên khoa quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>		
	a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.	
	c) Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	

	<p>tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</li> </ul>	
	<p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) này đối với một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</li> </ul>	
	<p><b><i>Trường hợp 2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa đã được cho phép hành nghề bằng chuyên khoa khác và không hành nghề theo chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề trước đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b></p>	
	<p>a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</p>	
	<p>b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.</p>	
	<p>c) Bản sao hợp lệ văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp văn bằng đào tạo đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).</p>	
	<p>d) Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP (không áp dụng đối với trường hợp kết quả thực hành đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) đối với người hành nghề thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Người hành nghề thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.</li> </ul>	

<b>Trường hợp 3. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề và sau đó có thêm giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 135 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>	
a) Đơn theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề đã cấp (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hành nghề đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc chứng chỉ hành nghề được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024;	
c) Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền (không áp dụng đối với trường hợp các giấy chứng nhận này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế).	
<b>Số lượng hồ sơ : 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>	
	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	430.000 đồng
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	1. Mẫu số 08 phụ lục I: Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): có</b>	
	Khoản 2 Điều 136 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP: 2. Điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề:

	<p>a) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 nhưng trong phạm vi hành nghề chưa có chuyên khoa và đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa vào phạm vi hành nghề phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có một trong các văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định này hoặc có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định này tương ứng với chức danh trên giấy phép hành nghề và chuyên khoa đề nghị bổ sung;</li> <li>- Đã hoàn thành quá trình thực hành đối với trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 125 Nghị định này.</li> </ul> <p>b) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa khác so với chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có một trong các văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định này hoặc có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 128 Nghị định này tương ứng với chức danh trên giấy phép hành nghề và chuyên khoa đề nghị bổ sung;</li> <li>- Đã hoàn thành quá trình thực hành đối với trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 125 Nghị định này.</li> </ul> <p>c) Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, trong phạm vi hành nghề đã có chuyên khoa nhưng đề nghị thay đổi chuyên khoa phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có một trong các văn bằng đào tạo theo quy định tại điểm b, c, d, đ hoặc e khoản 1 Điều 127 Nghị định này tương ứng với chức danh trên giấy phép hành nghề và chuyên khoa đề nghị thay đổi;</li> <li>- Đã hoàn thành quá trình thực hành đối trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 125 Nghị định này.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 08 - Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh/ Thừa nhận giấy phép hành nghề**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng .... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/  
Thừa nhận giấy phép hành nghề**

Kính gửi: .....<sup>2</sup>.....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: ..... Email ( nếu có): .....

Là người đang làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>4</sup>:.....

Văn bằng chuyên môn:<sup>5</sup> .....

Chức danh đề nghị cấp: <sup>6</sup>.....

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hành nghề.

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi đúng tên trên giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang làm việc, trường hợp không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào ghi “Đang không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

<sup>5</sup> Ghi theo văn bằng đào tạo đã được cấp.

<sup>6</sup> Ghi theo một trong các chức danh chuyên môn quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>1</sup> .....

Phạm vi hành nghề đề nghị cấp: .....

Số giấy phép hành nghề đã được cấp (nếu có):.....

Hồ sơ đề nghị .....<sup>7</sup>.....gồm các giấy tờ sau <sup>2</sup>:

(1).....

(2).....

(3).....

.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

<sup>1</sup> Trường hợp đề nghị cấp: ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>2</sup> Phải liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

Ghi chú: Trường hợp thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, người thực hiện thủ tục hành chính chỉ cần kê khai các thông tin: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, Số định danh cá nhân/Số căn cước công dân. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính bằng hồ sơ giấy người hành nghề cần kê khai đầy đủ các thông tin hành chính trong đơn.

## 15. Cấp mới giấy phép hoạt động (1.012278)

### Trình tự thực hiện

#### **\* Bước 1. Nộp hồ sơ**

Cá nhân, tổ chức làm thủ tục Cấp mới giấy phép hoạt động phải chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.

#### **\* Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

*\* Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ:*

a) Sở Y tế tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ;

b) Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải cấp mới giấy phép hoạt động và ban hành quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định;

c) Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải nêu rõ trong nội dung của biên bản thẩm định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị, cơ quan cấp giấy phép hoạt động có thể tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị trong trường hợp cần thiết hoặc thực hiện việc cấp giấy phép hoạt động. Trường hợp không cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

*\* Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ:*

a) Sở Y tế phải có văn bản gửi cơ sở đề nghị, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ;

b) Sau khi sửa đổi, bổ sung hồ sơ, cơ sở đề nghị gửi văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung;

c) Sau khi nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động có trách nhiệm thực hiện trình tự theo quy định.

#### **\* Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

<p>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép hoạt động, cơ quan cấp giấy phép hoạt động công bố trên Cổng thông tin điện tử của mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế các thông tin sau: tên, địa chỉ cơ sở được cấp giấy phép hoạt động; họ, tên và số giấy phép hành nghề người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; số giấy phép hoạt động; phạm vi hoạt động chuyên môn và thời gian hoạt động chuyên môn.</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</p> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>		
<b>Cách thức thực hiện</b>		
<p>- Trực tuyến</p> <p>- Trực tiếp</p> <p>- Bru chính công ích</p>		
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 59 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>		
	a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;	
	c) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề và giấy xác nhận quá trình hành nghề theo Mẫu 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	d) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề và giấy xác nhận quá trình hành nghề theo Mẫu 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ	

	sở khám bệnh, chữa bệnh (không áp dụng đối với trường hợp các giấy tờ này đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế);	
	đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, danh mục thiết bị y tế, danh sách nhân sự đáp ứng điều kiện cấp giấy phép hoạt động tương ứng với từng hình thức tổ chức theo Mẫu 08 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và các giấy tờ chứng minh, xác nhận các kê khai đó;	
	e) Danh sách ghi rõ họ tên, số giấy phép hành nghề của từng người hành nghề đăng ký hành nghề tại cơ sở đó theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	g) Văn bản do cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định về chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bệnh viện của nhà nước hoặc điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện tư nhân theo Mẫu 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	h) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;	
	i) Trường hợp đề nghị cấp lần đầu giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận thì phải có tài liệu chứng minh nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc hoạt động khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận.	
	<b><i>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng thay đổi địa điểm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</i></b>	
	a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;	
	c) Bản kê khai cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện cấp giấy phép hoạt động tại địa điểm mới và các giấy tờ chứng minh, xác nhận các kê khai đó;	
	d) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động đã cấp.	

<b>Trường hợp 3: Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đối với cơ sở đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng đề nghị chuyển sang hoạt động theo mô hình khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc hoạt động theo mô hình không vì mục đích lợi nhuận, không thu chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 59 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:</b>	
a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
b) Tài liệu chứng minh nguồn tài chính cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	
<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và;</li> <li>- Cấp giấy phép hoạt động trong 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.</li> </ul>	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
Tổ chức, Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh viện: 10.500.000 đồng;</li> <li>- PK Đa khoa, Nhà Hộ sinh, Bệnh xá, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Y học gia đình: 5.7000.000đồng;</li> <li>- PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng;</li> <li>- PK chuyên khoa, cơ sở dịch vụ y tế, hình thức tổ chức khác: 4.300.000 đồng;</li> <li>- Cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo (chưa có quy định thu phí).</li> </ul>	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
1. Mẫu số 02 phụ lục II: Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	

	<p>2. Mẫu số 11 phụ lục I: Giấy xác nhận quá trình hành nghề</p> <p>3. Mẫu số 08 phụ lục II: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>4. Mẫu số 01 phụ lục II: Danh sách đăng ký hành nghề</p> <p>5. Mẫu số 03 phụ lục II: Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện tư nhân</p>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Các trường hợp cấp mới giấy phép hoạt động:</p> <p>a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lần đầu tiên đề nghị cấp giấy phép hoạt động;</p> <p>b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị thu hồi giấy phép hoạt động, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 56 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>c) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng thay đổi hình thức tổ chức;</p> <p>d) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng thay đổi địa điểm;</p> <p>đ) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng chia tách, hợp nhất, sáp nhập;</p> <p>e) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng bổ sung thêm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc ngoài khuôn viên của cơ sở đã được cấp phép;</p> <p>g) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động nhưng đề nghị chuyển sang hoạt động theo mô hình khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận.</p> <p>2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động có thay đổi chủ sở hữu nhưng không thay đổi tên gọi, quy mô, phạm vi hoạt động, địa điểm thì không phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>

**Mẫu 02 - Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày.... tháng... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>2</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>3</sup>.....

Tên cơ sở đề nghị: .....

Địa chỉ: <sup>4</sup> .....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email (nếu có): .....

Trường hợp đề nghị: <sup>5</sup>.....

Hình thức tổ chức đề nghị cấp phép:.....

Thời gian làm việc hằng ngày: .....

Hồ sơ gửi kèm theo đơn này gồm các giấy tờ sau đây: <sup>6</sup>

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ<sup>7</sup>**

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ thủ tục: cấp mới, điều chỉnh, cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

<sup>3</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.

<sup>4</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>5</sup> Ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>6</sup> Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>7</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 11 - Giấy xác nhận quá trình hành nghề**

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN<sup>1</sup>  
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH<sup>2</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ**

.....<sup>2</sup>..... xác nhận:

Ông/bà: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu<sup>3</sup>:.....

Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Văn bằng chuyên môn: .....<sup>4</sup>..... Năm tốt nghiệp: .....

Số giấy phép hành nghề:.....

Đã hành nghề với phạm vi.....<sup>5</sup>..... tại .....<sup>6</sup>..... đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: <sup>7</sup>.....

2. Năng lực chuyên môn: <sup>8</sup>.....

3. Đạo đức nghề nghiệp: <sup>9</sup>.....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<sup>10</sup>**

<sup>1</sup> Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>2</sup> Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh

<sup>3</sup> Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

<sup>4</sup> Ghi rõ văn bằng, chuyên môn theo văn bằng đào tạo.

<sup>5</sup> Ghi rõ phạm vi hành nghề.

<sup>6</sup> Ghi rõ bộ phận chuyên môn của người hành nghề.

<sup>7</sup> Ghi rõ từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm

<sup>8</sup> Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa đăng ký hành nghề.

<sup>9</sup> Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký hành nghề đối với đồng nghiệp và người bệnh.

<sup>10</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 08 - Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

**BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ,  
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....

2. Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email: .....

3. Quy mô:..... giường bệnh

**II. TỔ CHỨC:**

1. Hình thức tổ chức: .....<sup>1</sup>.....

2. Cơ cấu tổ chức: .....<sup>2</sup>.....

**III. NHÂN SỰ:**

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
...						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					

<sup>1</sup> Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023

<sup>2</sup> Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2					
...					

### 3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc <sup>1</sup>
1				
2				
...				

### IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

### V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
4. Bố trí các bộ phận chuyên môn (liệt kê cụ thể):
5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:
  - a) Xử lý nước thải:
  - b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:
6. An toàn bức xạ:
7. Hệ thống phụ trợ:

<sup>1</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

- a) Phòng cháy chữa cháy:
  - b) Khí y tế:
  - c) Máy phát điện:
  - d) Thông tin liên lạc:
8. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

## **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ<sup>1</sup>**

---

<sup>1</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: <sup>1</sup> .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>	Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup>	Ghi chú <sup>5</sup>
1							
2							
...							

....., ngày ..... tháng ... năm...

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<sup>6</sup>**

<sup>1</sup> Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>2</sup> Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>3</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

<sup>4</sup> Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

<sup>5</sup> ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)....

<sup>6</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 03 - Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện tư nhân**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày.... tháng... năm ....

**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Địa vị pháp lý**

**Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề**

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn**

**Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện**

**Chương II**

**MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI  
HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

**Điều 5. Mục tiêu**

**Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ**

**Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn**

**Chương III**

**QUY MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ**

**Điều 8. Quy mô bệnh viện**

**Điều 9. Cơ cấu tổ chức**

1. Ban lãnh đạo.

---

<sup>1</sup> Địa danh.

2. Các Hội đồng trong bệnh viện.
3. Các phòng chức năng.
4. Các khoa, bộ phận chuyên môn.

**Điều 10. Nhân sự**

**Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện**

**Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện**

**Điều 13. Mối quan hệ giữa các thành phần thuộc cơ cấu tổ chức**

**Điều 14. Quyền lợi của người lao động**

**Chương IV**

**TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN**

**Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu**

**Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện**

**Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị**

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ<sup>1</sup>**

---

<sup>1</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

## 16. Cấp lại giấy phép hoạt động (1.012279)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cơ sở đề nghị Cấp lại giấy phép hoạt động gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định thì Sở Y tế Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho cơ sở và cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	
	<p style="text-align: center;"><b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p style="text-align: right;"><b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b></p>
	<b>Trường hợp 1: Trường hợp giấy phép hoạt động bị mất hoặc hư hỏng:</b>

	a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao bị mất hoặc bản gốc giấy phép hoạt động bị hư hỏng (nếu có).	
<b>Trường hợp 2: Trường hợp sai sót thông tin:</b>		
	a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Tài liệu chứng minh nội dung, thông tin sai sót cần sửa lại.	
<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>		
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	20 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức, Cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Lệ phí, phí (nếu có)</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định cấp giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng: 1.500.000 đồng/ lần.</li> <li>- Cấp lại Giấy phép hoạt động có sai sót thông tin (chưa có quy định thu phí).</li> <li>- Cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo (chưa có quy định thu phí).</li> </ul>	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	Mẫu số 02 phụ lục II: Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	<p>Các trường hợp cấp lại giấy phép hoạt động:</p> <p>a) Giấy phép hoạt động bị mất hoặc hư hỏng;</p> <p>b) Sai sót thông tin.</p>	
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>		
	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;	

- |   |
|---|
| <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> |
|---|

**Mẫu 02 - Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày.... tháng... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>2</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>3</sup>.....

Tên cơ sở đề nghị: .....

Địa chỉ: <sup>4</sup> .....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email (nếu có): .....

Trường hợp đề nghị: <sup>5</sup>.....

Hình thức tổ chức đề nghị cấp phép:..... Thời gian làm việc hằng ngày: .....

Hồ sơ gửi kèm theo đơn này gồm các giấy tờ sau đây: <sup>6</sup>

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ<sup>7</sup>**

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ thủ tục: cấp mới, điều chỉnh, cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

<sup>3</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.

<sup>4</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>5</sup> Ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>6</sup> Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>7</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

## 17. Điều chỉnh giấy phép hoạt động (1.012280)

### Trình tự thực hiện

#### **\* Bước 1. Nộp hồ sơ**

Cơ sở đề nghị Điều chỉnh giấy phép hoạt động gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.

#### **\* Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

1. Trường hợp 1: Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định thì Sở Y tế Ban hành văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật cho cơ sở và cập nhật thông tin về việc cấp lại giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Sở Y tế có văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung, cơ sở đề nghị phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở đề nghị không sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.

- Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản thông báo (lần 2) chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp đề nghị tiếp tục sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung (lần 2), cơ sở đề nghị phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở đề nghị không sửa đổi, bổ sung hoặc sau 12 tháng, kể từ ngày nộp hồ sơ lần đầu mà hồ sơ bổ sung không đáp ứng yêu cầu thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.

- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung đối với hồ sơ sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Trường hợp 2: Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Sở Y tế có văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung, cơ sở đề nghị phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở đề nghị không sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.

+ Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản thông báo (lần 2) chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 65 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

+ Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung (lần 2), cơ sở đề nghị phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở đề nghị không sửa đổi, bổ sung hoặc sau 12 tháng, kể từ ngày nộp hồ sơ lần đầu mà hồ sơ bổ sung không đáp ứng yêu cầu thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:

a) Trường hợp không phải thẩm định tại cơ sở (giảm bớt danh mục kỹ thuật, quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bổ sung danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại các chuyên khoa đã được cấp phép hoạt động không kèm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị), Sở Y tế Ban hành văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ nếu thuộc trường hợp không phải tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở.

b) Trường hợp phải thẩm định tại cơ sở (thay đổi tăng quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có kèm theo bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị tại cơ sở) Cơ quan cấp giấy phép hoạt động tổ chức thẩm định tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, đối với trường hợp phải tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở, biên bản thẩm định phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Sau khi thẩm định thực tế tại cơ sở, cơ quan cấp giấy phép hoạt động có trách nhiệm:

+ Ban hành văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định đối với trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung;

+ Ban hành văn bản thông báo về các nội dung cần khắc phục, sửa chữa trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định đối với trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ.

\* Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động có văn bản thông báo về các nội dung cần sửa đổi, bổ sung mà cơ sở đề nghị không hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.

\* Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung của cơ sở đề nghị, cơ quan cấp giấy phép hoạt động:

Ban hành văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật đối với trường hợp không cần kiểm tra thực tế việc sửa đổi, bổ sung của cơ sở đề nghị;

Tiến hành kiểm tra thực tế việc sửa đổi, bổ sung của cơ sở đề nghị trong trường hợp phải kiểm tra thực tế và Ban hành văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật đối với trường hợp cơ sở đề nghị đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung;

<p>Có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật nếu cơ sở đề nghị đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày cho phép bổ sung danh mục kỹ thuật, cơ quan cấp giấy phép hoạt động công bố, cập nhật trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh các thông tin liên quan đến nội dung điều chỉnh.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> </ul> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>		
<b>Cách thức thực hiện</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bru chính công ích</li> </ul>		
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
<b>Trường hợp 1: Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm.</b>		
a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;		
b) Các giấy tờ chứng minh nội dung thay đổi.		
<b>Trường hợp 2: Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật</b>		
a) Đơn theo Mẫu 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;		
b) Bản gốc giấy phép hoạt động;		X (đối với bản chính)
c) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc danh mục kỹ		

	thuật dự kiến thay đổi và các tài liệu minh chứng đáp ứng việc thay đổi.	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 20 ngày đối với trường hợp không tổ chức thẩm định.</li> <li>- Trong thời hạn 70 ngày đối với trường hợp phải tổ chức thẩm định.</li> </ul>	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức, cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật và hoặc Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi tên cơ sở: 1.500.000đồng;</li> <li>- Thay đổi quy mô hoạt động (Bệnh viện 10.500.000đồng; PK Đa khoa, Nhà Hộ sinh, Bệnh xá, PK Y học gia đình 5.7000.000đồng; PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã 3.100.000đồng; PK chuyên khoa cơ sở dịch vụ y tế, hình thức tổ chức khác 4.300.000đồng;</li> <li>- Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh (Bệnh viện, PK Đa khoa, PK chuyên khoa, Bệnh xá, nhà hộ sinh, cơ sở DV y tế, PK YHGD 4.300.000đồng; PK chuyên khoa YHCT, phòng chẩn trị YHCT, trạm Y tế cấp xã 3.100.000đồng);</li> <li>- Trường hợp thay đổi địa chỉ (không thay đổi địa điểm), thời gian làm việc (chưa có quy định thu phí),</li> <li>- Trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật (chưa có quy định thu phí).</li> <li>- Cơ sở khám chữa bệnh nhân đạo (chưa có quy định thu phí).</li> </ul>	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	Mẫu số 02 phụ lục II: Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		
	<p>Các trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động:</p> <p>a) Thay đổi tên, địa chỉ (không thay đổi địa điểm), thời gian làm việc;</p>	

	b) Thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật.
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li><li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li><li>3. Thông tư số 59/2023/TT-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li></ol>

**Mẫu 02 - Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày.... tháng... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>2</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>3</sup>.....

Tên cơ sở đề nghị: .....

Địa chỉ: <sup>4</sup> .....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email (nếu có): .....

Trường hợp đề nghị: <sup>5</sup>.....

Hình thức tổ chức đề nghị cấp phép:..... Thời gian làm việc hằng ngày: .....

Hồ sơ gửi kèm theo đơn này gồm các giấy tờ sau đây: <sup>6</sup>

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ<sup>7</sup>**

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Ghi rõ thủ tục: cấp mới, điều chỉnh, cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

<sup>3</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.

<sup>4</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>5</sup> Ghi rõ cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động với từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>6</sup> Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>7</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

## 18. Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS (1.012281)

### Trình tự thực hiện

#### \* **Bước 1. Nộp hồ sơ**

Trước khi thực hiện khám sức khỏe lần đầu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải nộp 01 bộ hồ sơ công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập *phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP* và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.

#### \* **Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

Khi nhận được hồ sơ công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS, cơ quan quản lý nhà nước về y tế quy định tại khoản 1 Điều này (sau đây viết tắt là cơ quan tiếp nhận hồ sơ) gửi cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe (sau đây viết tắt là cơ sở công bố đủ điều kiện) phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản gửi cho cơ sở công bố đủ điều kiện đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi cơ sở công bố đủ điều kiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục gửi cho cơ sở công bố đủ điều kiện phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP cơ quan tiếp nhận hồ sơ không có văn bản đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thì sau 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ sở công bố đủ điều kiện được triển khai hoạt động khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS theo đúng phạm vi chuyên môn đã công bố.

Trường hợp cơ sở đã công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS có sự thay đổi về tên cơ sở, địa chỉ, điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự và phạm vi chuyên môn đã công bố, cơ sở này có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan đã tiếp nhận hồ sơ công bố.

#### \* **Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</p> <p>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</p> <p>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>	
<b>Cách thức thực hiện</b>		
	<p>- Trực tuyến</p> <p>- Trực tiếp</p> <p>- Bưu chính công ích</p>	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<i>Thành phần hồ sơ:</i>	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
	1. Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	
	2. Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh kèm theo danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
	3. Danh sách nhân sự và thiết bị y tế bảo đảm thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	
	4. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức, cá nhân	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I và cơ sở công bố đủ điều kiện được triển khai hoạt động khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS theo đúng phạm vi chuyên môn đã công bố	

<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Mẫu 04 Phụ lục II: Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS</li> <li>Mẫu 05 Phụ lục II: Danh sách nhân sự và thiết bị y tế bảo đảm thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS</li> </ol>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 04 - Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS**

.....<sup>1</sup>.....  
 .....<sup>2</sup>.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..../VBCB-.....<sup>3</sup>.....

.....<sup>4</sup>....., ngày.... tháng... năm ....

**BẢN CÔNG BỐ**  
**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện**  
**khám sức khỏe/ khám, điều trị HIV/AIDS**

Kính gửi: .....<sup>5</sup>.....

Tên cơ sở công bố: .....

Số giấy phép hoạt động đã được cấp:.....

Địa chỉ: .....<sup>6</sup>.....

Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....

Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe/ khám, điều trị HIV/AIDS và gửi kèm theo văn bản này 01 bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau đây:<sup>7</sup>

- (1) .....
- (2) .....
- (3) .....
- .....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**  
**KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<sup>8</sup>**

<sup>1</sup> Tên cơ quan chủ quản của cơ sở công bố

<sup>2</sup> Tên của cơ sở công bố

<sup>3</sup> Chữ viết tắt tên cơ sở công bố

<sup>4</sup> Địa danh

<sup>5</sup> Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

<sup>6</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở công bố

<sup>7</sup> Ghi rõ thủ tục công bố và liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP

<sup>8</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 05 - Danh sách nhân sự và thiết bị y tế để thực hiện khám sức khỏe/  
khám và điều trị HIV/AIDS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐỂ THỰC HIỆN  
KHÁM SỨC KHỎE /KHÁM VÀ ĐIỀU TRỊ HIV/AIDS**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian làm việc hằng ngày:<sup>1</sup>.....
4. Danh sách người thực hiện:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/số giấy phép hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>
1				
2				
...				

5. Bản kê khai danh mục thiết bị y tế

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ
1				
2				
...				

.....<sup>3</sup>....., ngày... tháng... năm...  
**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH<sup>4</sup>**

<sup>1</sup> Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>2</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

<sup>3</sup> Địa danh.

<sup>4</sup> Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**19. Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo (1.012257)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cơ sở đề nghị thực hiện tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định thì Sở Y tế nhiệm trả lời bằng văn bản về việc đồng ý cho phép tổ chức, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> </ul> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	<b>Trường hợp 1: Hồ sơ đề nghị cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh:</b>	
	a) Đơn đề nghị cho phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản kê khai danh sách các thành viên tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 02 Phụ lục IV Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trong đó phải nêu rõ người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật kèm theo bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người được phân công là người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của đoàn khám;	
	c) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của người trực tiếp tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thuộc diện phải có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh (nếu có);	
	d) Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 03 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	
	đ) Văn bản cho phép của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc của người đứng đầu địa điểm nơi dự kiến tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	
	<b>Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cho phép cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo:</b>	
	a) Đơn đề nghị cho phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động theo Mẫu 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	b) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người đề nghị khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo;	
	c) Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo Mẫu 03 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;	
	d) Văn bản cho phép của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc của người đứng đầu địa điểm nơi dự kiến tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		

	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Tổ chức, cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Văn bản về việc đồng ý cho phép tổ chức, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động.
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mẫu 01 Phụ lục IV: Đơn đề nghị cho phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động</li> <li>2. Mẫu 02 Phụ lục IV : Bản kê khai danh sách các thành viên tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động</li> <li>3. Mẫu 03 Phụ lục IV: Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động</li> </ol>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Điều 82. Điều kiện tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo và khám bệnh, chữa bệnh lưu động (bao gồm khám sức khỏe)</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt phải được thực hiện bởi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>2. Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo của cá nhân phải được thực hiện bởi người hành nghề đã được cấp giấy phép hành nghề có phạm vi hành nghề phù hợp với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</li> <li>3. Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động phải được thực hiện bởi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động.</li> <li>4. Điều kiện về cơ sở vật chất đối với trường hợp thực hiện khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc lưu động, khám sức khỏe tại địa điểm không phải là địa điểm được ghi trong giấy phép hoạt động thì địa điểm này phải đáp ứng các điều kiện sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Có nơi tiếp đón, khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng các điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Bảo đảm đủ điện, nước và các điều kiện khác phục vụ việc khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul> </li> </ol> </li> </ol>

	<p>b) Có đủ người hành nghề, thiết bị y tế và các điều kiện khác phù hợp với quy mô và phạm vi cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Điều kiện về nhân sự đối với trường hợp tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt hoặc lưu động, khám sức khỏe theo hình thức đoàn khám bệnh, chữa bệnh:</p> <p>a) Người chịu trách nhiệm chuyên môn của đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, lưu động phải có giấy phép hành nghề còn hiệu lực tại thời điểm đề nghị với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong giấy phép hành nghề phù hợp với danh mục kỹ thuật chuyên môn mà đoàn đã đăng ký và đã có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tối thiểu 36 tháng tính đến thời điểm đề nghị cho phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo;</p> <p>b) Các thành viên khác trực tiếp tham gia khám bệnh, chữa bệnh phải có giấy phép hành nghề. Trường hợp thành viên trực tiếp tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thuộc diện phải có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh thì phải có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với phạm vi hành nghề được phân công;</p> <p>c) Trường hợp có thực hiện cấp phát thuốc thì người cấp phát thuốc phải có bằng cấp chuyên môn tối thiểu là dược tá hoặc người có giấy phép hành nghề với chức danh bác sỹ;</p> <p>d) Trường hợp người khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo là người nước ngoài thì phải có người phiên dịch, trừ trường hợp biết tiếng Việt thành thạo.</p> <p>6. Điều kiện về nhân sự đối với trường hợp một người hành nghề thực hiện khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo hình thức một cá nhân hành nghề độc lập phải đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều này. Người hành nghề thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo được kê đơn nhưng không được cấp phát thuốc.</p> <p>7. Điều kiện về thiết bị y tế và thuốc:</p> <p>a) Có đủ thiết bị y tế, hộp cấp cứu phản vệ, thuốc cấp cứu và thuốc chữa bệnh phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Thiết bị y tế phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thuốc sử dụng để khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo phải thuộc danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam và còn thời hạn sử dụng. Trường hợp thuốc chưa được phép lưu hành tại Việt Nam thì phải có văn bản cam kết thuốc đã được lưu hành hợp pháp ở nước ngoài (chỉ áp dụng đối với đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo của nước ngoài).</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

**Mẫu 01 - Đơn đề nghị cho phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo  
theo đợt hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup> ....., ngày.... tháng... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cho phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt/khám bệnh, chữa  
bệnh lưu động**

Kính gửi: .....<sup>2</sup> .....

Tên cá nhân/trưởng đoàn/cơ sở đề nghị: .....

Địa chỉ: <sup>3</sup> .....

Địa điểm thực hiện khám bệnh, chữa bệnh: .....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email (nếu có): .....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ..... gửi  
kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây: <sup>4</sup>

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cho phép thực hiện.

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN<sup>5</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

<sup>1</sup> Địa danh.

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp phép.

<sup>3</sup> Địa chỉ cụ thể của đoàn khám, cơ sở, cá nhân đề nghị.

<sup>4</sup> Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn. Các giấy tờ tài liệu phải đầy đủ và được sắp xếp theo thứ tự quy định tại Nghị định số ...../2023/NĐ-CP.

<sup>5</sup> Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh lưu động hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thì người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền của cơ sở đó ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 02 - Danh sách thành viên tham gia khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo  
hoặc khám bệnh, chữa bệnh lưu động**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NHÂN ĐẠO THEO ĐỢT/  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH LƯU ĐỘNG**

1. Tên cá nhân/trưởng đoàn/cơ sở đề nghị: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Địa điểm thực hiện khám bệnh, chữa bệnh: .....
4. Danh sách người thực hiện khám:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn <sup>185</sup>
1				
2				
...				

5. Danh sách đăng ký người làm việc <sup>186</sup>:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo/ khám bệnh, chữa bệnh lưu động <sup>2</sup>	Vị trí làm việc <sup>187</sup>
1				
2				

<sup>185</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

<sup>186</sup> Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp giấy phép hành nghề.

<sup>187</sup> Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

...				
-----	--	--	--	--

.....<sup>188</sup> ....., ngày.... tháng... năm.....

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN**<sup>189</sup>

(Ký, ghi rõ họ tên)

---

<sup>188</sup> Địa danh.

<sup>189</sup> Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh lưu động hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thì người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền của cơ sở đó ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**Mẫu 03 - Kế hoạch tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo/khám bệnh,  
chữa bệnh lưu động**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....ngày ..... tháng ..... năm .....

**KẾ HOẠCH  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NHÂN ĐẠO/  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH LƯU ĐỘNG**

**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG:**

- Địa điểm thực hiện khám bệnh, chữa bệnh:.....<sup>190</sup>.....
- Thời gian: từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm): .....
- Dự kiến số lượng người bệnh được khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo: ....
- Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ cho đợt khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo:
- Nguồn kinh phí: .....<sup>191</sup>.....

**PHẦN II. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN, DANH MỤC KỸ THUẬT**

1. Phạm vi hoạt động chuyên môn:
2. Danh mục kỹ thuật:

TT	Thứ tự kỹ thuật theo danh mục của Bộ Y tế	Tên kỹ thuật	Ghi chú
1			
2			
....			

**PHẦN III. DANH MỤC THUỐC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ**

**1. Danh mục thuốc:**

<sup>190</sup> Địa danh.

<sup>191</sup> Nêu rõ nguồn kinh phí thực hiện.

STT	Tên hoạt chất (nồng độ/ hàm lượng)	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Nơi sản xuất	Số đăng ký	Hạn sử dụng
1							
2							
...							

## 2. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (Model)	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng hoạt động của thiết bị	Số lượng
1						
2						
...						

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN<sup>192</sup>**

(Ký, ghi rõ họ tên)

---

<sup>192</sup> Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh lưu động hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thì người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền của cơ sở đó ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

**20. Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh (1.012258)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cá nhân, tổ chức đề cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định thì Sở Y tế nhiệm trả lời bằng văn bản về việc đồng ý cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> </ul> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> <li>- Bưu chính công ích</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	

	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	1. Văn bản đề nghị cho phép người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận	
	2. Danh sách người nước ngoài trực tiếp thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh dự kiến vào Việt Nam có đóng dấu của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận, trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: họ và tên; số hộ chiếu; chức danh chuyên môn; công việc dự kiến thực hiện tại Việt Nam và cam kết về việc chịu trách nhiệm về chất lượng khám bệnh, chữa bệnh của người nước ngoài kèm theo bản sao hợp lệ của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận đối với giấy phép hành nghề của từng người nước ngoài	
	3. Danh sách người thực hiện nhiệm vụ phiên dịch cho người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt có xác nhận của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận, trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: họ và tên; số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu hoặc số căn cước công dân hoặc số định danh công dân; văn bằng chuyên môn và cam kết về việc chịu trách nhiệm về chất lượng phiên dịch kèm theo bản sao hợp lệ của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận đối với văn bằng chuyên môn của từng người phiên dịch	
	4. Bảng kê thiết bị y tế có xác nhận của cơ quan, tổ chức Việt Nam nơi tiếp nhận (nếu có), trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: tên thiết bị, xuất xứ và cam kết thiết bị đang trong tình trạng hoạt động tốt.  Trường hợp có kết hợp sử dụng thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong nước thì phải gửi kèm theo thỏa thuận cung cấp thiết bị y tế của cơ quan, tổ chức nơi dự kiến thực hiện khám bệnh, chữa bệnh.  Trường hợp người nước ngoài vào Việt Nam khám bệnh, chữa bệnh theo đợt dự kiến cho, tặng cơ quan, tổ chức của Việt Nam thiết bị y tế đã sử dụng sau khi hoàn thành việc khám bệnh, chữa bệnh theo đợt thì cơ quan, tổ chức của Việt Nam nơi dự kiến tiếp nhận thiết bị y tế phải thực hiện thủ tục tiếp nhận theo quy định của Chính phủ	
	5. Bảng kê thuốc (nếu có), trong đó phải có đủ các thông tin sau đây: tên thuốc, hoạt chất, hạn sử dụng, số lưu hành và cam kết thuốc đang được lưu hành hợp pháp tại tối thiểu một quốc gia trên thế giới	
	6. Văn bản thỏa thuận giữa cơ quan, tổ chức của Việt Nam với người nước ngoài hoặc cơ quan, tổ chức nước ngoài về việc thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo đợt tại Việt Nam.	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	

<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Tổ chức, cá nhân
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	
	Sở Y tế
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	Văn bản cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh
<b>Lệ phí (nếu có)</b>	
	Không quy định
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	Không quy định
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Điều kiện cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh (sau đây viết tắt là khám bệnh, chữa bệnh theo đợt):</p> <p>a) Có giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện;</p> <p>b) Đáp ứng điều kiện quy định về người nước ngoài vào Việt Nam học tập, lao động theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Có người phiên dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trừ trường hợp biết tiếng Việt thành thạo;</p> <p>d) Thuốc, thiết bị y tế sử dụng phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà cá nhân, tổ chức đó đề nghị; có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đã được cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài hoặc Việt Nam cấp phép lưu hành; còn thời hạn và sử dụng được;</p> <p>đ) Được sự đồng ý tiếp nhận của cơ quan, tổ chức, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Việt Nam</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

## 21. Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa (1.012260)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cơ sở đề nghị Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khôi nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định thì Sở Y tế Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đăng tải thông tin của cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> <li>- Trường hợp sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa mà cơ quan tiếp nhận không có văn bản gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa hoặc không thực hiện việc đăng tải thông tin theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa.</li> </ul> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến</li> <li>- Trực tiếp</li> </ul>

	- Bưu chính công ích	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	1. Văn bản đề nghị thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
	2. Bản sao hợp lệ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	
	3. Danh sách đăng ký hành nghề kèm theo số giấy phép hành nghề của cơ sở đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. Trường hợp giấy phép hoạt động chưa được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế thì phải nộp bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của từng người hành nghề tham gia khám bệnh, chữa bệnh từ xa)	
	4. Danh mục các dịch vụ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
	5. Tài liệu minh chứng đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Văn bản công bố và đăng tải thông tin của cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	

<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	
	Không quy định
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa:</p> <p>a) Được thực hiện bởi người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc một trong các hình thức tổ chức quy định tại Điều 39 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám bệnh, chữa bệnh từ xa của cơ sở;</p> <p>c) Có đủ người hành nghề theo phạm vi khám bệnh, chữa bệnh từ xa của cơ sở;</p> <p>d) Có hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị chuyên dụng, phần mềm công nghệ thông tin phù hợp với loại hình dịch vụ cung cấp và bảo đảm việc truyền tải, hiển thị, xử lý, lưu trữ dữ liệu an toàn, bảo mật. Bảo đảm thời gian lưu trữ, dự phòng dữ liệu đáp ứng quy định của pháp luật.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</p> <p>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</p>

## 22. Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa (1.012261)

<b>Trình tự thực hiện</b>	
	<p><b>* Bước 1. Nộp hồ sơ</b></p> <p>Cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trao cho người nộp hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> </ul> </li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.</li> </ul> <p><b>* Bước 2. Thẩm định hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế có văn bản gửi cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.</li> </ul> <p>Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức thẩm định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp cần thiết có thể tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa.</li> </ul> <p>Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan cấp giấy phép hoạt động ban hành văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa, trong đó phải ghi rõ số lượng ca bệnh thực hiện thí điểm. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p><b>* Bước 3. Trả kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).</li> <li>- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.</li> <li>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)</li> <li>+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	
	- Trực tuyến

	- Trực tiếp - Bưu chính công ích	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<i>Thành phần hồ sơ:</i>	<i>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</i>
	1. Văn bản đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
	2. Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở (không áp dụng đối với trường hợp giấy phép hoạt động đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế)	
	3. Danh mục các dịch vụ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
	4. Tài liệu minh chứng đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ	
	5. Danh sách ghi rõ họ, tên và số giấy phép hành nghề đã được cấp của những người hành nghề dự kiến tham gia thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
	6. Các giấy tờ chứng minh đáp ứng các điều kiện khác	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	45 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		

	Không quy định
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	
	<p>Điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa:</p> <p>a) Được thực hiện bởi người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc một trong các hình thức tổ chức quy định tại Điều 39 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>b) Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám bệnh, chữa bệnh từ xa của cơ sở;</p> <p>c) Có đủ người hành nghề theo phạm vi khám bệnh, chữa bệnh từ xa của cơ sở;</p> <p>d) Có hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị chuyên dụng, phần mềm công nghệ thông tin phù hợp với loại hình dịch vụ cung cấp và bảo đảm việc truyền tải, hiển thị, xử lý, lưu trữ dữ liệu an toàn, bảo mật. Bảo đảm thời gian lưu trữ, dự phòng dữ liệu đáp ứng quy định của pháp luật.</p>
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li> <li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ol>

## 23. Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật (1.012262)

### Trình tự thực hiện

#### **\* Bước 1. Nộp hồ sơ**

Cơ sở đề nghị Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường Song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế tỉnh Long An giải quyết.

#### **\* Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế ban hành văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Sau khi sửa đổi, bổ sung hồ sơ, bệnh viện đề nghị xếp cấp gửi văn bản kèm theo tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung.

+ Sau khi nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung Sở Y tế có trách nhiệm thực hiện trình tự theo quy định:

\* Tại điểm c khoản 2 Điều 90 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp không còn có yêu cầu sửa đổi, bổ sung;

\* Tại điểm d, đ khoản 2 Điều 90 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp cơ sở đã sửa đổi, bổ sung nhưng chưa đáp ứng yêu cầu.

- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế ban hành văn bản xếp cấp trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xếp cấp Sở Y tế công bố trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế các thông tin sau: tên, địa chỉ cơ sở được xếp cấp và cấp chuyên môn kỹ thuật của cơ sở đó..

#### **\* Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

	+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút. + Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.	
<b>Cách thức thực hiện</b>		
	- Trực tuyến - Trực tiếp - Bru chính công ích	
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>		
	<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<b>Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")</b>
	1. Văn bản đề nghị xếp cấp	
	2. Bảng tự chấm điểm theo tiêu chí và nội dung đánh giá quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	
	3. Các tài liệu, số liệu thống kê minh chứng điểm số đạt được;	
	4. Các tài liệu khác có liên quan	
	<b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b>	
<b>Thời gian giải quyết</b>		
	60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Tổ chức	
<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>		
	Sở Y tế	
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Quyết định về việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	
<b>Lệ phí (nếu có)</b>		
	Không quy định	
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>		
	Không quy định	
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>		

	Không quy định
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	
	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;</li><li>2. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.</li></ol>

### PHẦN III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

##### 1. Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành (1.012256)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	11 ngày
Bước 4	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở Y tế	01 ngày
Bước 5	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển văn bản	Văn thư Sở Y tế	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	02 giờ
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về KQ giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ

	báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.		
<b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ</b>			

**2. Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012259)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 4.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	25 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**3. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012265)**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 4.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**4. Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012269)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn: thực hiện tiếp Bước 4.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	Tối thiểu 55 ngày
Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện gia hạn			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ

**\* Tổng thời gian giải quyết TTHC:** Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)

*\* Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.*

*Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho cơ quan cấp giấy phép hành nghề để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.*

*Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn.*

### 5. Điều chỉnh giấy phép hành nghề (1.012270)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện điều chỉnh GPHN: thực hiện tiếp Bước 4. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện điều chỉnh GPHN: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ

	Thực hiện tiếp Bước 14		
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p>* <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**6. Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012271)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 4.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 9.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	25 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**7. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012272)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 4. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p><b>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</b></p>			

**8. Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (1.012273)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn: thực hiện tiếp Bước 4.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	Tối thiểu 55 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện gia hạn</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)</p> <p><i>* Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.</i></p> <p><i>Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho cơ quan cấp giấy phép hành nghề để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.</i></p> <p><i>Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn.</i></p>			

### 9. Đăng ký hành nghề (1.012275)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày làm việc
<b>Trường hợp thay đổi người hành nghề trong quá trình hoạt động quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản (Văn bản đồng ý thay đổi người hành nghề hoặc văn bản trả lời nếu không đồng ý).	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.</li> <li>- Đăng tải Danh sách người hành nghề trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ làm việc

Bước 9	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế.</p> <p>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.</p>	<p>Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh</p>	<p>02 giờ làm việc</p>
<p><i>Trường hợp đăng ký danh sách người hành nghề cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP. Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động Sở Y tế phê duyệt danh sách người đăng ký hành nghề tại cơ sở và thực hiện đăng tải Danh sách người hành nghề trên cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Do vậy cơ sở không phải thực hiện hiện thủ tục Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động).</i></p>			
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b></p> <p>+ 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP;</p> <p>+ Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 NĐ số 96/2023/NĐ-CP;</p>			

**10. Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (1.012276)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh.</p> <p>Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị, soạn Quyết định thu hồi	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	11 ngày
Bước 4	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 7	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 8	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế.</p> <p>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.</p>	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
* <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày</b> kể từ khi nhận đủ hồ sơ.			

**11. Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012289)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 4. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	25 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p>* <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 30 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**12. Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012290)**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh.</p> <p>Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 4.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p>* <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

**13. Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012291)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn: thực hiện tiếp Bước 4. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	Tối thiểu 55 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện gia hạn</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện gia hạn</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Giấy phép hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Giấy phép hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ

**\* Tổng thời gian giải quyết TTHC:** Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)

*\* Người đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này tối thiểu 60 ngày trước ngày giấy phép hành nghề hết hạn và nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.*

*Trường hợp bị ốm đau, tai nạn hoặc trường hợp bất khả kháng tại thời điểm nộp hồ sơ gia hạn thì phải có văn bản thông báo cho cơ quan cấp giấy phép hành nghề để lùi thời gian nộp hồ sơ gia hạn giấy phép hành nghề.*

*Người hành nghề được đề nghị lùi thời điểm gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian lùi thời điểm thực hiện gia hạn không quá 22 tháng kể từ ngày giấy phép hành nghề hết hạn.*

**14. Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (1.012292)**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Xem xét hồ sơ, tham mưu tổ chức họp, xét duyệt.</li> <li>- Lập biên bản thẩm định hồ sơ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện điều chỉnh GPHN: thực hiện tiếp Bước 4. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện điều chỉnh GPHN: thực hiện tiếp Bước 9.</p>	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
<b>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện điều chỉnh GPHN</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh. Thực hiện tiếp Bước 14	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện điều chỉnh GPHN</b>			
Bước 9	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 10	Ký duyệt Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 11	Ký duyệt Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề và bảng đề nghị cấp.	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 12	Đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</b></p> <p>* Đối với Trường hợp cần xác minh tài liệu có yếu tố nước ngoài trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề thì thời hạn cấp giấy phép hành nghề là 15 ngày kể từ ngày có kết quả xác minh.</p>			

### 15. Cấp mới giấy phép hoạt động (1.012278)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	05 ngày
<b>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</b>			

Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định theo quy định</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải nêu rõ trong nội dung của biên bản thẩm định và Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn, chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</li> </ul>	Đoàn thẩm định Sở Y tế	58 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị (trong trường hợp cần thiết)</li> <li>- Soạn thảo giấy phép hoạt động cho cơ sở, Phê duyệt danh mục kỹ thuật/Phạm vi hoạt động chuyên môn. Danh sách nhân sự đăng ký hành nghề tại cơ sở.</li> <li>- Trường hợp không cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>	Đoàn thẩm định Sở Y tế Chuyên viên Phòng chuyên môn	07 ngày
Bước 11	Duyệt Giấy phép, văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 12	Ký Giấy phép, văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 13	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 14	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 15	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và; 10 ngày làm việc<sup>193</sup> kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị (<b>Tổng thời gian sau quy đổi là 74 ngày</b>).</p>			

<sup>193</sup> Quy đổi 10 ngày làm việc thành 14 ngày.

**\* Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ:**

- a) Sở Y tế phải có văn bản gửi cơ sở đề nghị, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong thời hạn **10 ngày**, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ;
- b) Sau khi sửa đổi, bổ sung hồ sơ, cơ sở đề nghị gửi văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung;
- c) Sau khi nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp giấy phép hoạt động có trách nhiệm thực hiện trình tự theo quy định.

### 16. Cấp lại giấy phép hoạt động (1.012279)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	02 ngày
Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ.			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.			
Bước 9	Soạn thảo giấy phép hoạt động	Chuyên viên Phòng chuyên môn	14 ngày

Bước 10	Duyệt Giấy phép	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 11	Ký Giấy phép	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 12	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			

### 17. Điều chỉnh giấy phép hoạt động (1.012280)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>Trường hợp 1 (không tổ chức thẩm định): Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm.</b>			
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
<b>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ (cho phép yêu cầu bổ sung hồ sơ 02 lần, thời gian cơ sở nộp hồ sơ bổ sung không quá 06 tháng/lần kể từ ngày ban hành phiếu yêu cầu, Tổng thời gian cơ sở nộp hồ sơ bổ sung không quá 12 tháng, kể từ ngày nộp hồ sơ lần đầu).</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ làm việc

<b>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</b>			
Bước 9	Soạn thảo văn bản cho phép thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật cho cơ sở	Chuyên viên Phòng chuyên môn	15 ngày
Bước 10	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 11	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 12	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</b></p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn <b>05 ngày làm việc</b> kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyên đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p>			

<b>Trường hợp 2 (phải tổ chức thẩm định): Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</b>			
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ

Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	03 ngày
<b>Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ (cho phép yêu cầu bổ sung hồ sơ 02 lần, thời gian cơ sở nộp hồ sơ bổ sung không quá 06 tháng/lần kể từ ngày ban hành phiếu yêu cầu, Tổng thời gian cơ sở nộp hồ sơ bổ sung không quá 12 tháng, kể từ ngày nộp hồ sơ lần đầu).</b>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày làm việc
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ làm việc
<b>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</b>			
Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định theo quy định</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải nêu rõ trong nội dung của biên bản thẩm định và Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn, chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định (thời gian cơ sở khắc phục tồn tại tối đa là 06 tháng).</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	56 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị (trong trường hợp cần thiết)</li> <li>- Soạn thảo giấy phép hoạt động cho cơ sở, Phê duyệt danh mục kỹ thuật/Phạm vi hoạt động chuyên môn. Danh sách nhân sự đăng ký hành nghề tại cơ sở.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	07 ngày

	- Trường hợp không cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.		
Bước 11	Duyệt Giấy phép, văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 12	Ký Giấy phép, văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 13	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 14	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 15	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ

**\* Tổng thời gian giải quyết TTHC:**

- Trường hợp phải tổ chức thẩm định tại cơ sở: 70 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ
- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn **07 ngày làm việc** kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

### 18. Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS (1.021281)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh.</p> <p>Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	02 ngày
Bước 4	Soạn văn bản Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS cho cơ sở.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	09 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.</li> <li>- Đăng tải thông tin của cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul>	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ

Bước 9	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế.</p> <p>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.</p>	<p>Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh</p>	<p>02 giờ</p>
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</b></p>			

**19. Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo (1.012257)**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	05 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Soạn văn bản Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ

Bước 9	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế.</p> <p>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.</p>	<p>Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh</p>	<p>02 giờ</p>
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>			

**20. Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh (1.012258)**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	05 ngày
Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.			
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Soạn văn bản về việc đồng ý cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	06 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ

Bước 9	<p>Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế.</p> <p>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.</p>	<p>Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh</p>	<p>02 giờ</p>
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</b></p>			

## 21. Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa (1.012260)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh.</p> <p>Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	05 ngày
Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.			
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Soạn văn bản Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Trường hợp không đồng ý thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng chuyên môn	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.</li> <li>- Đăng tải thông tin của cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul>	Văn thư Sở	04 giờ

Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 9	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</b>			

## 22. Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa (1.012261)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	10 ngày
<p><b><i>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế có văn bản gửi cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.</i></b></p> <p><b><i>Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa theo quy định tại điểm d khoản khoản 6 Điều 87 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ</i></b></p>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ

**- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức thẩm định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp cần thiết có thể tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa.**

**Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan cấp giấy phép hoạt động ban hành văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa, trong đó phải ghi rõ số lượng ca bệnh thực hiện thí điểm. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.**

Bước 9	- Tổ chức thẩm định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp cần thiết có thể tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Chuyên viên Phòng chuyên môn	20 ngày
Bước 10	Soạn văn bản cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa, trong đó phải ghi rõ số lượng ca bệnh thực hiện thí điểm. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	11 ngày
Bước 11	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 12	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 13	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 14	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 15	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ

**\* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.**

\* Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế có văn bản gửi cơ sở đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

### 23. Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật (1.012262)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận; đồng thời hướng dẫn cho cá nhân/ tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, số hóa và lưu trữ hồ sơ, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo TTPVHCC tỉnh. Thu phí, lệ phí (nếu có)</p>	Công chức Sở Y tế tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết.	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	05 ngày
<p><b>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế ban hành văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</b></p> <p>+ Sau khi sửa đổi, bổ sung hồ sơ, bệnh viện đề nghị xếp cấp gửi văn bản kèm theo tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung.</p> <p>+ Sau khi nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung Sở Y tế có trách nhiệm thực hiện trình tự theo quy định:</p> <p>* Tại điểm c khoản 2 Điều 90 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp không còn có yêu cầu sửa đổi, bổ sung;</p> <p>* Tại điểm d, đ khoản 2 Điều 90 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với trường hợp cơ sở đã sửa đổi, bổ sung nhưng chưa đáp ứng yêu cầu.</p>			
Bước 4	Soạn thảo văn bản thông báo và hướng dẫn bổ sung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 5	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 6	Ký Văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày

Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 8	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
<b>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</b>			
Bước 9	Soạn văn bản Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Chuyên viên Phòng chuyên môn	51 ngày
Bước 10	Duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng chuyên môn – Sở	01 ngày
Bước 11	Ký văn bản	Lãnh đạo Sở Y tế	01 ngày
Bước 12	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, vào sổ, lưu trữ hồ sơ, chuyển Phòng chuyên môn. - Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế các thông tin sau: tên, địa chỉ cơ sở được xếp cấp và cấp chuyên môn kỹ thuật của cơ sở đó.	Văn thư Sở	04 giờ
Bước 13	Số hóa kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và chuyển Trung tâm PVHCC tỉnh.	Chuyên viên Phòng chuyên môn	02 giờ
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Y tế. Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh và thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC.	Công chức/Viên chức tại Trung tâm PV HCC tỉnh	02 giờ
<p><b>* Tổng thời gian giải quyết TTHC: 60 ngày</b> kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p> <p>* Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ Sở Y tế ban hành văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>10 ngày</b>, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p>			